

## Cách đặt tên đề tài, xác định khách thể và đối tượng nghiên cứu

- **Cách đặt tên đề tài** phải thể hiện được các yêu cầu sau đây:
  - Thể hiện được mục tiêu nghiên cứu. Ví dụ: “**Nhận dạng năng lực cạnh tranh** của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.”
  - Phương tiện thể hiện mục tiêu. Ví dụ: “**Thực hiện chính sách đổi mới công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh** của các doanh nghiệp công nghiệp.”
  - Chỉ rõ môi trường chứa đựng mục tiêu và phương tiện. Ví dụ: “**Thực hiện chính sách đổi mới công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh** của các doanh nghiệp công nghiệp sau khi Việt nam gia nhập WTO.”
- **Khách thể nghiên cứu:** là hệ thống sự vật tồn tại khách quan trong các mối liên hệ mà người nghiên cứu cần khám phá, là vật mang đối tượng nghiên cứu.
- **Đối tượng nghiên cứu:** là bản chất của sự vật hay hiện tượng cần xem xét và làm rõ trong nhiệm vụ nghiên cứu.

## Các phương pháp được dùng trong nghiên cứu khoa học

- Các phương pháp được sử dụng trong NCKH:
  - + Phương pháp quan sát khoa học
  - + Phương pháp nghiên cứu lý thuyết
  - + Phương pháp thực nghiệm
  - + Phương pháp phân tích và tổng kết kinh nghiệm
  - + Phương pháp chuyên gia
  - + Phương pháp xử lý thông tin
  - + Phương pháp khảo sát và điều tra

## Cách ghi TLTK theo chuẩn IEEE

Cách ghi tài liệu tham khảo theo chuẩn IEEE: Sách

[STT] Tên tác giả (các tác giả) hoặc tổ chức, Tên sách, Lần xuất bản, Nhà xuất bản (NXB), năm.

Ví dụ: [1] Đoàn Hà Tổng, Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM, 2002

## **Trình bày quan điểm cá nhân về cấu trúc của bài báo khoa học về các phần như tóm tắt, phương pháp, nghiên cứu, kết quả đạt được và kết luận**

- Tóm tắt: là tóm tắt những từ khoá, những đoạn văn cần thiết để bài viết trở nên xúc tích và ngắn gọn trong mắt người đọc, nhưng vẫn không quên chú thích từ khoá đã tóm tắt cho người đọc.
- Phương pháp: là các phương pháp nghiên cứu của bài toán trong bài báo cáo khoa học, các phương pháp có thể được biểu diễn ở nhiều hình thức khác nhau như “Phương pháp nghiên cứu, phương pháp hoạt động, phương pháp đo lường, ..v..vv”
- Nghiên cứu: là trình bày các nghiên cứu của cá nhân trong bài báo cáo, nhằm chỉ ra các mấu chốt giải quyết vấn đề của bài toán.
- Kết quả đạt được: chỉ ra những kết quả đã đạt được khi áp dụng các nghiên cứu và thực hiện trong bài báo cáo.
- Kết luận: kết luận tính khả thi của bài báo cáo, cũng như chỉ ra ưu + nhược điểm của các phương pháp nghiên cứu trong bài báo cáo

## **Chỉ ra ngôn ngữ khoa học (Văn phong khoa học, Ngôn ngữ toán học, Sơ đồ, Hình vẽ) có trong bài báo**

- Văn phong khoa học: Thường dùng ở thể bị động VD: Công cuộc điều tra đã được tiến hành trong 5 tháng
- Ngôn ngữ toán học: Sử dụng để trình bày những quan hệ định lượng thuộc đối tượng nghiên cứu (số liệu rời rạc hoặc bảng, biểu đồ hoặc đồ thị toán học)
- Sơ đồ: Là hình ảnh trực quan về mối liên hệ giữa các yếu tố trong hệ thống hoặc liên hệ giữa các công đoạn trong một quá trình.
- Hình vẽ: là các hình vẽ có trong bài báo.

## **Phân tích và lấy ví dụ cho các chuẩn mực của cộng đồng NCKH được viết tắt là CUDOS**

Ngoài những chuẩn mực xã hội chung mang tính nhân loại, mỗi cộng đồng xã hội có một chuẩn mực riêng, nhằm điều chỉnh các quan hệ và hoạt động của cộng đồng. Như mọi nhóm xã hội, cộng đồng khoa học và công nghệ cũng có những chuẩn mực như thế. Những chuẩn mực đó là cơ sở để hình thành nền tảng đạo đức của khoa học

Các chuẩn mực của cộng đồng NCKH được viết tắt là CUDOS:

- Tính cộng đồng (Communalism - C)
- Tính phổ biến (Universalism - U)
- Tính không vị lợi (Disinterested humility - D)
- Tính độc đáo (Originality - O)
- Tính hoài nghi (Skepticism - S)

Các chuẩn mực này được viết tắt là CUDOS. Tên gọi chung cho chuẩn mực đạo đức khoa học của cộng đồng khoa học trên thế giới.